

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM⁽¹⁾
(Ngày 28 tháng 11 năm 2024)⁽²⁾

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **PHẠM THỊ HỒNG THÁI** Ngày tháng năm sinh: 04/01/1973
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường Tiểu học THSP Nguyễn Như Kon Tum
- Nơi thường trú: Tổ 9- Phường Quang Trung - TP Kon Tum - Tỉnh Kon Tum.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 025173002629 ngày cấp: 08/04/2021 nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (Kon Tum).

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **NGUYỄN VĂN BA** Ngày tháng năm sinh: (Đã mất 2015)
- Nghề nghiệp:.....
- Nơi làm việc⁽⁴⁾:
- Nơi thường trú:
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: ngày cấp nơi cấp.....

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: **NGUYỄN PHẠM PHƯƠNG THẢO** Ngày tháng năm sinh: 25/5/1994
- Nơi thường trú: Quận Thủ Đức- Thành phố Hồ Chí Minh
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 062194003374 ngày cấp: 09/01/2022 nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (Kon Tum).

3.2. Con thứ hai (trở lên): Kê khai tương tự như con thứ nhất.

- Họ và tên: **NGUYỄN PHẠM KHÁI NGUYỄN** Ngày tháng năm sinh: 06/12/2001
- Nơi thường trú: Quận Thủ Đức- Thành phố Hồ Chí Minh
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 062201006237 ngày cấp: 06/08/2023 nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (Kon Tum).

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thừa thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: 68 Hà Huy Tập- phường Quang Trung- Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.
- Diện tích⁽⁹⁾: 388m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 350.000.000đ
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Bìa đỏ Số CE 524230 - Thừa đất số 127-68 Hà Huy Tập- phường Quang Trung- Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Không

1.1.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thừa thứ nhất. Không có

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾: Không có

1.2.1. Thừa thứ nhất:

- Loại đất:..... Địa chỉ:.....

- Diện tích:
- Giá trị⁽¹⁰⁾;
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- Thông tin khác (nếu có):

1.2.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thừa thứ nhất. Không có

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: 68 Hà Huy Tập- phường Quang Trung- Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Loại nhà⁽¹⁴⁾: cấp 4

- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: 132 m²

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 150.000.000đ

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Bìa đồ Số CE 524230 - Thửa đất số 127- 68 Hà Huy Tập- phường Quang Trung- Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Thông tin khác (nếu có): Không có

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như nhà thứ nhất. Không có

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: Không có

2.2.1. Công trình thứ nhất:

- Tên công trình: Địa chỉ:

- Loại công trình: cấp công trình:

- Diện tích:

- Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:

- Thông tin khác (nếu có):

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như công trình thứ nhất.

Không có

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾:

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: Không có

- Loại cây: Số lượng: Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Loại cây: Số lượng: Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾: Không có

- Loại rừng: Diện tích: Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Loại rừng: Diện tích: Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: Không có

- Tên gọi: Số lượng: Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Tên gọi: Số lượng: Giá trị⁽¹⁰⁾:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾. Không có

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾. Không có

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không có

6.1. Cổ phiếu:

- Tên cổ phiếu: Số lượng: Giá trị:

- Tên cổ phiếu: Số lượng: Giá trị:

6.2. Trái phiếu:

- Tên trái phiếu: Số lượng: Giá trị:
- Tên trái phiếu: Số lượng: Giá trị:
- 6.3. Vốn góp ⁽²²⁾: Không có
 - Hình thức góp vốn: Giá trị:
 - Hình thức góp vốn: Giá trị:
- 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác ⁽²³⁾: Không có
 - Tên giấy tờ có giá: Giá trị:
 - Tên giấy tờ có giá: Giá trị:
- 7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:
 - 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾: Không có
 - Tên tài sản:..... Số đăng ký: Giá trị:
 - Tên tài sản:..... Số đăng ký: Giá trị:
 - 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾: Không có
 - Tên tài sản: Năm bắt đầu sở hữu: Giá trị:
 - Tên tài sản: Năm bắt đầu sở hữu: Giá trị:
- 8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: Không có
- 9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: Không có
 - Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:
 - Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:
- 10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾:
 - Tổng thu nhập của người kê khai: 234.000.000đ/năm
 - Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): Không có
 - Tổng thu nhập của con chưa thành niên: 50.000.000đ/ năm
 - Tổng các khoản thu nhập chung: 284.000.000đ/năm

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM ⁽²⁹⁾ (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất	Không		
1.1. Đất ở			
1.2. Các loại đất khác			
2. Nhà ở, công trình xây dựng	Không		
2.1. Nhà ở			
2.2. Công trình xây dựng khác			
3. Tài sản khác gắn liền với đất	Không		
3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất			
3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất			
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên	Không		
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm			

<p>tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.</p> <p>6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):</p> <p>6.1. Cổ phiếu</p> <p>6.2. Trái phiếu</p> <p>6.3. Vốn góp</p> <p>6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:</p> <p>7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).</p> <p>7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).</p> <p>8. Tài sản ở nước ngoài.</p> <p>9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽³²⁾.</p>		<p>+ 40.000.000đ Thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp của tăng lương cơ sở.</p>
---	--	---

Kon Tum... ngày 12 tháng Năm... 2024
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)
TRƯỜNG BAN THANH TRA

Đặng Thị Thu Vân

Kon Tum, ngày 28 tháng 11 năm 2024
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
 (Ký, ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Hồng Thái

Phạm Thị Hồng Thái